Thông qua thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm vụ án Trần Trung Đ phạm tội Cố ý gây thương tích bị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm do có kháng nghị của Viện kiểm sát, VKSND tỉnh H ban hành thông báo rút kinh nghiệm chung với các VKS cấp huyện trong tỉnh. Trang tin điện tử VKSND tối cao trích đăng để bạn đọc tham khảo:

Nội dung vụ án và quá trình tố tụng

Khoảng 21 giờ, ngày 02/4/2015, Lê Hữu P mang theo 1 con dao làm bằng ống tuýp sắt (dài 1,5m, lưỡi dao dài 25cm) đến nhà anh Trần Quốc K, ở phường Kỳ Long, thị xã K, tỉnh H để đòi số tiền 1 triệu đồng mà trước đó anh K đã nợ. Do lo sợ có thể bị anh P đánh nên anh K đã gọi điện báo cho Trần Trung Đ (anh trai của K). Sau đó anh K một tay cầm dao, một tay cầm thanh gỗ đi từ trong nhà ra và tiến về phía anh P đang đứng, thấy vậy anh P cầm con dao mang theo chạy lùi về phía sau, khi lùi được khoảng 30m thì bất ngờ bị Trần Trung Đ từ phía sau dùng dao (có cán bằng gỗ dài khoảng 12 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28 cm) chém 2 nhát trúng vào tay phải. Hậu quả anh Lê Hữu P bị thương và phải điều trị tại bệnh viện.

Tại bản giám định pháp y số 85 ngày 11/8/2015 của Trung tâm pháp ý tỉnh Hà Tĩnh kết luận: anh Lê Hữu P bị sẹo mặt ngoài 1/3 cánh tay phải (kích thước 8cm x 0,5cm), sẹo mặt ngoài cổ tay phải (kích thước 7cm x 0,2 cm), đứt gân duỗi ngón 1 đã khâu nối gân. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 10 ngày 26/01/2016 Tòa án nhân dân thị xã đã áp dụng khoản 2, Điều 104; Điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, các Điều 307, 604, 605, 606, 609 Bộ luật dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Lê Hữu P số tiền 48.928.000 đồng nhưng được khấu trừ 30 triệu đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án thị xã và 10 triệu đồng đã giao cho người bị hại, còn phải bồi thường 8.928.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 5, Điều 22, Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 446.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn luật định, VKSND tỉnh đã kháng nghị phúc thẩm đối với bản án nêu trên về phần hình phạt và án phí theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Trần Trung Đ và buộc bị cáo phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 3 Điều 22 và Khoản 4 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009.

Bản án hình sự phúc thẩm số 56 ngày 29/4/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh đã chấp nhận kháng nghị của VKS tỉnh: áp dụng Khoản 2 Điều 104; Điểm b, p Khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam; Áp dụng Khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 5 khoản 3 Điều 22 và khoản 4 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009 buộc bị cáo phải nộp 2.446.400 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Những vấn đề cần rút kinh nghiệm

Bản án hình sự sơ thẩm số 10 ngày 26/01/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử bị cáo Trần Trung Đ về tội Cố ý gây thương tích theo Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, bản án sơ thẩm còn có những vi phạm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật, cụ thể:

- Về quyết định hình phạt: Mặc dù không có mâu thuẫn gì với người bị  hại nhưng khi nghe tin anh P cầm dao đến nhà mình đòi nợ e trai, bị cáo đã dùng dao (chuẩn bị sẵn trước) chém hai nhát liên tiếp vào tay phải gây thương tích cho anh P với tỷ lệ thương tật là 12%. Bị cáo phạm tội theo Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự với 2 tình tiết định khung thuộc trường hợp quy định tại Điểm a, I Khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự là “dùng hung khí nguy hiểm” và “phạm tội có tính chất côn đồ”, có khung hình phạt từ hai năm đến bảy năm tù. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Việc bản án sơ thẩm nhận định “bên bị hại cũng có một phần lỗi trong việc xử lý khi đòi nợ gây bức xúc cho bị cáo dẫn đến bị cáo có hành vi phạm tội” là không phù  hợp với diễn biến khách quan của vụ án. Do không đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, từ đó Tòa án áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 15 tháng tù (dưới mức thấp nhất của khung hình phạt) là nhẹ, hạn chế tác dụng răn đe, giáo dục phòng ngừa tội phạm.

- Về án phí: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, người bị hại (anh Lê Hữu P) yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 182.000.000 đồng. Hai bên không thỏa thuận được với nhau về phần bồi thường dân sự nên căn cứ vào các tài liệ có tại hồ sơ vụ án, xem xét các chi phí hợp lý, thực tế trong quá trình điều trị của người bị hại, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, các Điều của người bị hại, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, các Điều 307, 604, 605, 606, 609 Bộ luật dân sự để quyết định buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Lê Hữu P 48.928.000 đồng.

Như vậy theo quy định tại Khoản 3 Điều 22 và Khoản 4 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009 thì Tòa án phải tính án phí dân sự sơ thẩm (có ngạch) tương ứng với phần yêu cầu được Tòa án chấp nhận, tức là đối với tồng số tiền mà Tòa án buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại. Cụ thể, trong vụ án này phần án phí dân sự sơ thẩm mà bị cáo phải chịu là: 48.928.000 đồng x 5% = 2.446.400 đồng. Nhưng tại bản án hình sự sơ thẩm số 10 ngày 26/01/2016 Tòa án chỉ buộc bị cáo phải chịu 446.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm (là phần án phí đối với số tiền bị cáo chưa bồi thường cho người bị hại) là không đúng.

<https://vksndtc.gov.vn/tin-chi-tiet-5750>